

Số: M2/TMS

TP.HCM, ngày 28 tháng 03 năm 2022

V/v giải trình chênh lệch số liệu hợp nhất
trước và sau kiểm toán năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của tổ chức, qui định giải trình: “Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên”, “Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước”.

Công ty Cổ phần Transimex giải trình kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2021 trước và sau kiểm toán soát xét; kết quả kinh doanh so với cùng kỳ như sau:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Số liệu trước kiểm toán	Số liệu sau kiểm toán	Chênh lệch	Tỷ lệ
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.429.180.910.913	6.381.265.627.918	(47.915.282.995)	-0,75%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	147.188.312.982	159.649.122.560	12.460.809.578	7,81%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	46.881.491.385	74.951.269.467	28.069.778.082	37,45%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	682.826.422.617	620.899.931.038	(61.926.491.579)	-9,97%

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2021 sau kiểm toán đạt số tiền là 620.899.931.038 đồng (giảm tương ứng 9,97%) so với lợi nhuận sau thuế trước kiểm toán. Nguyên nhân chủ yếu là do điều chỉnh tăng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành và chi phí quản lý doanh nghiệp

Chỉ tiêu	Kết quả HĐKD		Chênh lệch	Tỷ lệ
	Năm 2021	Năm 2020		
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.381.265.627.918	3.418.340.659.106	2.962.924.968.812	86,68%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	546.256.850.083	306.872.898.835	239.383.951.248	78,01%
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	372.115.579.719	170.835.150.848	201.280.428.871	117,82%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	620.899.931.038	321.629.220.150	299.270.710.888	93,05%

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2021 đạt 620.899.931.038 đồng, tăng 93,05% so với cùng kỳ năm 2020 (321.629.220.150 đồng). Nguyên nhân chủ yếu là do lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ, phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết tăng.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu P.KTTC, VT



Bùi Tuấn Ngọc